TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 –VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2025/HS-ST
Ngày 12 – 8 – 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hoàng Tiến

2. Ông Nguyễn Văn Mua

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Kim Huyền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tâm – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 – Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2025/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2025 đối với các bị cáo:

1/ Mai Thế C, sinh ngày 12/9/2005 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (nay là ấp P, xã S, tỉnh Vĩnh Long); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn T và bà Nguyễn Thanh T1.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 06/7/2024 thực hiện hành vi cố ý gây thương tích bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính số tiền 6.500.000 đồng.

Về nhân thân: Ngày 13/01/2025 bị Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xử phạt 09 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Bị cáo chấp hành án tại Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh V từ ngày 03/3/2025 đến nay – có mặt tại phiên tòa.

2/ Bùi Đức V, sinh ngày 28/10/2004 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (nay là ấp P, xã S, tỉnh Vĩnh Long); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Đức T2 và bà Lê Ngọc L.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 11/02/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 03 tháng tù về tội Hủy hoại tài sản. Ngày 31/8/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Cưỡng đoạt tài sản; tổng hợp hình phạt là 01 năm 09 tháng tù, chấp hành xong bản án ngày 12/01/2024. Cả 02 Bản án này bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng khi chưa đủ 18 tuổi nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 107 Bộ luật Hình sự được coi là không có án tích.

Bị cáo tại ngoại – có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Anh Nguyễn Hoàng Y, sinh năm 2005; nơi cư trú: ấp F, xã S, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

- *Người làm chứng*:

1/ Anh Trần Thanh H, sinh năm 2005; nơi cư trú: ấp H, xã T, tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

2/ Anh Trần Tuấn T3, sinh năm 2005; nơi cư trú: ấp P, xã S, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

3/ Anh Phạm Quốc K, sinh năm 2008; nơi cư trú: ấp T, phường Đ, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

4/ Anh Hồ Nhật Q, sinh năm 2008; nơi cư trú: ấp T, phường Đ, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

5/ Anh Nguyễn Thái Trung N, sinh năm 2005; nơi cư trú: ấp P, xã S, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

6/ Anh Trần Hoàng L1, sinh năm 2008; nơi cư trú: ấp T, xã N, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

7/ Anh Trần Phúc L2, sinh năm 2005; nơi cư trú: ấp T, xã N, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

8/ Anh Nguyễn Vũ P, sinh năm 2005; nơi cư trú: ấp F, xã S, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 14/12/2024, Trần Thanh H uống nước tại chợ xã S, huyện T, tỉnh Vĩnh Long cùng với nhóm bạn tên Trần Tuấn T3, Bùi Đức V và T4 (không rõ lai lịch). H nhớ lại việc Nguyễn Thành Đ (là bạn của H) có kể cho H việc Đ cho Trần Phúc L2 mượn tiền nhưng chưa trả nên H rủ T3, V và T4 đi xuống nhà tìm L2 để kêu L2 trả tiền cho Đ. Khi cả nhóm đi tới cửa nhà của Nguyễn Vũ P thì nhìn thấy L2 nên H kêu L2 ra để kêu L2 trả tiền cho Đ. Trong

lúc nói chuyện thì Nguyễn Hoàng Y, sinh năm: 2005, thường trú ấp F, xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Long chạy xe vào nhà của P để lấy đồ nhìn thấy nhóm của H. Khoảng 22 giờ cùng ngày, Y về nhà và điện thoại cho P hỏi về nhóm của H và biết được nhóm H đi đòi nợ. P nói sẽ chuyển tiền cho Y mua súng bắn H thì bị Trần Hoàng L1 (có mặt gần đó) nghe được cuộc nói chuyện này nên L1 điện thoại kể lại cho Đ nghe. Sau đó, Đ nói lại sự việc này với H.

Khoảng 19 giờ ngày 16/12/2024, H uống cà phê cùng với V, T3 và Mai Thế C. Trong lúc uống nước, H nói với cả nhóm là nghe có người chuyển tiền cho Y mua súng bắn H nên rủ cả nhóm tìm Y hỏi lý do gì mua súng bắn H. Do nghe H nói Y có súng nên V đi lại cốp xe mô tô, nhãn hiệu Exciter, biển số 64E1 - 567.63 của V lấy một cây súng bằng nhựa (loại súng đồ chơi, không nhớ rõ mua ở đâu) bỏ trong túi quần bên phải rồi lên xe mô tô, nhãn hiệu Vario màu đen, biển số 64EA - 061.25 chở T3 đi, còn H chở C bằng xe mô tô, biển số 66C1 - 722.40. Lúc này V và T3 chạy trước xuống nhà của Y. Còn H và C chạy sau. Khi đến dốc cầu B thì C nhớ lại trước đây có mâu thuẫn (đánh nhau) với Y nên C kêu H dừng xe. C đi xuống dốc cầu lấy một cây dao tự chế bằng kim loại màu đen mang theo để phòng thân và để gây thương tích cho Y. Lúc này H nhìn thấy C lấy cây dao tự chế mang theo. H biết C sẽ gây thương tích cho Y nhưng vẫn tiếp tục chở C đi tìm Y. Trên đường đi thì có một xe mô tô của hai người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể ở đâu) là bạn của H hỏi H đi đâu. H nói xuống nhà của bạn công chuyện, hai người thanh niên cũng chạy xe theo H.

Khi đến nhà của Y thì V dừng xe lại, lúc này V đi vô trong nhà và lấy ra khẩu súng nhựa chĩa về phía trước và lớn tiếng hỏi tìm người tên Y. C cũng chạy theo sau và cầm một cây dao tự chế. H và hai người thanh niên cũng đi vào theo. T3 đứng ở ngoài cổng không vô nhà. Trong nhà của Y lúc này có mặt bạn của Y gồm: Nguyễn Thái Trung N; Hồ Nhật Q và Phạm Quốc K đang ở phòng khách, còn Y thì trong buồng thay đồ. Nghe V lớn tiếng hỏi thì Y ở trong phòng ngủ vén màn vải ngay cửa phòng bước ra thì bị C cầm dao chém hai cái trúng vào cánh tay trái của Y, lưỡi dao của C bị rớt ra. H tiếp tục lớn tiếng nói "Chém chết mẹ mày luôn" và đi về phía cửa buồng. Y bị C chém trúng cánh tay trái nên bỏ chạy vô trong khu vực lối đi trước cửa phòng chứa đồ, cách cửa buồng là 5,6 mét lấy một cây dao (rựa), chạy ra rượt nhóm người của H làm nhóm của H bỏ chạy ra ngoài thì H bị Y chém trúng vào bên trái lưng. T3 lúc này đang đứng ngoài lộ nhìn thấy nhóm H bị rượt chạy thì T3 cũng bỏ chạy. Y không đuổi tiếp mà trở vào nhà đóng cửa rào lại. Lúc này V nhìn thấy xe mô tô nhãn hiệu Vision màu trắng, biển số 64E1 - 259.48 của Y đang đậu trước nhà nên V lấy ống tròn kim loại màu đen (dùng làm cán dao) từ tay của C đập nhiều cái trúng vào phần đầu và cụm xi nhan trước bên phải của xe làm hư hỏng phần đầu xe, sau đó T3 chở V, C chở H về nhà. Trong lúc chạy về xã S, V đã quăng bỏ cây súng nhựa và cán dao ở dọc đường, không nhớ rõ ở đâu. Đến khoảng 22 giờ 50 phút cùng ngày, Nguyễn Hoàng Y trình báo sự việc đến Công an xã L, huyện T.

Theo Kết luận giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể trên người sống của Nguyễn Hoàng Y số: 06/KLTTCT-TTPY, ngày 14/01/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh V kết luận như sau:

1. Các kết quả chính:

- Vết thương mặt ngoài 1/3 trên cánh tay trái kích thước 0,1x8cm do vật sắc gây ra, hiện tại sẹo kích thước 5,5x0,1cm, không di chứng cố tật. Tỷ lệ 02%.

- Vết sây sát da mặt ngoài 1/3 trên cánh tay trái kích thước 1,5x5cm do vật sắc gây ra, hiện tại biến đổi sắc tố da kích thước 3x1cm, không di chứng cố tật. Tỷ lệ 01%.

2. Kết luận :

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y1 quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Hoàng Y tại thời điểm giám định là 03% (Ba phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Theo Kết luận giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể trên người sống của Trần Thanh H số: 07/KLTTCT-TTPY, ngày 14/01/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh V kết luận như sau:

1. Các kết quả chính:

- Vết thương vùng lưng trái kích thước 0,2x2,5cm do vật sắc gây ra, hiện tại sẹo kích thước 2,5x0,2cm, không di chứng cố tật. Tỷ lệ 01%.

- Vết sây sát da mặt ngoài 1/3 trên cánh tay trái kích thước 1,5x5cm do vật sắc gây ra, hiện tại biến đổi sắc tố da kích thước 3x1cm, không di chứng cố tật. Tỷ lệ 01%.

2. Kết luận :

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y1 quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Thanh H tại thời điểm giám định là 01% (Một phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Theo Kết luận định giá tài sản số 03/KL.ĐGTS, ngày 21/01/2025 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện T, kết luận giá trị hư hỏng của xe mô tô nhãn hiệu Vision, biển số 64E1- 259.48:

- Bộ phận tay lái bị bể, hư hỏng: 166.000 đồng.

- Bộ nắp sau tay lái bị bể, hư hỏng: 235.000 đồng.

- Bộ ốp sườn trước bị bể, hư hỏng: 280.000 đồng.

- Cụm đèn pha trước bị bể, hư hỏng: 1.391.000 đồng.

- Đèn xi nhan trước bên phải bể, hư hỏng: 142.000 đồng.

- Bộ M trước bể, hư hỏng: 239.000 đồng.

- Bộ Đ1 tốc độ bể, hư hỏng: 1.054.000 đồng.

- Bộ ốp thân giữa trước bị bể, hư hỏng: 53.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản định giá: 3.560.000 đồng

Ngày 14/02/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự "Cố ý gây thương tích" và "Cố ý làm hư hỏng tài sản", ra Quyết định khởi tố bị can và lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Mai Thế C về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự và Bùi Đức V về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Ngày 18/05/2025, Nguyễn Hoàng Y có đơn không yêu cầu xử lý hình sự đối với Bùi Đức V và Trần Thanh H; Trần Thanh H có đơn không yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn Hoàng Y nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V không xử lý hình sự đối với V, H và Y về hành vi Cố ý gây thương tích là có căn cứ.

Đối với Trần Tuấn T3: Quá trình điều tra xác định, T3 đến nhà của Nguyễn Hoàng Y mục đích là theo nhóm của Trần Thanh H để nói chuyện, không có mục đích là để đi đánh nhau, vì trong lúc uống nước cả nhóm không bàn bạc hay thống nhất sẽ cùng đi gây thương tích cho Y, giữa Y và T3 cũng không có mâu thuẫn gì. T3 chở Bùi Đức V đi nhưng T3 không biết V có mang theo cây súng nhựa. Khi đến nhà của Y, T3 nhìn thấy C có đem theo cây dao tự chế, V mang theo cây súng nhựa đi vào trong, chỉ có V, C, H và hai người bạn của H vào nhà của Y, do sợ nên T3 đứng ngoài hàng rào không vào trong. Khi thấy Y rượt đuổi nhóm của H thì T3 cũng về cùng nhóm H nên không đủ cơ sở xử lý hình sự đối với T3.

Bùi Đức V khai nhận cây súng mà V mang theo là loại súng đồ chơi làm bằng nhựa, V mua đã lâu, không nhớ thời gian, địa điểm mua và trong lúc trên đường chạy về thì V đã quăng bỏ cây súng nhựa ở dọc đường không nhớ rõ ở đâu nên không thu hồi được, vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra không giám định được nên không có cơ sở xử lý.

Đối với hai người thanh niên do không biết họ tên, địa chỉ cụ thể ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cặp xử lý, khi nào xác minh được sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

Các bị cáo Mai Thế C và Bùi Đức V và bị hại Y không có mâu thuẫn gì, nhưng các bị cáo vô cớ gây sự, lớn tiếng hô hào, dùng dao gây thương tích cho bị hại, dùng cán dao bằng kim loại đập phá tài sản, thể hiện tính chất côn đồ, thách thức, xem thường pháp luật. Vì vậy hành vi của bị cáo Bùi Đức V phạm tội có tính chất côn đồ, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Mai Thế C do đây là tình tiết định khung hình phạt của tội Cố ý gây thương tích nên không áp dụng làm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Việc thu giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng:

- 01 lưỡi dao bằng kim loại, màu đen dài 42cm, một bề sắc bén, mũi nhọn, phần rộng nhất của lưỡi dao là 10cm, phần hẹp nhất của lưỡi dao là 5cm; 01 cây dao bằng kim loại (cây rựa) có chiều dài 92cm, phần cán dao bằng gỗ dài 60cm, đường kính 4cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 32cm, mũi nhọn, hiện do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đang quản lý.

- 01 xe mô tô, biển số 64E1 – 259.48, bị hư hỏng phần đầu, hiện đã trả lại cho bị hại Nguyễn Hoàng Y.

- Cơ quan điều tra thu giữ 01 đoạn video ghi lại quá trình gây thương tích lưu đĩa DVD hiện được lưu giữ cùng hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Hoàng Y không yêu cầu bồi thường tiền điều trị vết thương mà chỉ yêu cầu bồi thường số tiền 4.948.000 đồng sửa chữa các bộ phận bị hư hỏng của xe mô tô biển số 64E1 – 259.48. Hiện bị cáo V đã bồi thường xong.

Tại Cáo trạng số: 49/CT-VKSTB ngày 25/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Mai Thế C về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự, truy tố bị cáo Bùi Đức V về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Mai Thế C, Bùi Đức V thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long truy tố bị cáo là đúng hành vi, không oan. Bị hại Nguyễn Hoàng Y xin giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Mai Thế C về tội "Cố ý gây thương tích", truy tố bị cáo Bùi Đức V về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Sau khi phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân các bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho các bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Mai Thế C phạm tội "Cố ý gây thương tích", bị cáo Bùi Đức V phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Mai Thế C mức án từ 09 (Chín) tháng đến 01 (Một) năm tù.

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự đề nghị tổng hợp hình phạt 09 (Chín) tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2025/HS-ST ngày 13/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long, buộc bị cáo C chấp hành hình phạt chung từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; Điều 38; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Đức V mức án từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận xong tiền bồi thường, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại, màu đen, dài 42 cm, một bề sắc bén, mũi nhọn, phần rộng rộng nhất của lưỡi dao là 10 cm, phần hẹp nhất của lưỡi dao là 5 cm.

- 01 (một) cây dao bằng kim loại (cây rựa), có chiều dài 92 cm, phần cán dao bằng gỗ dài 60 cm, đường kính 4 cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 32 cm, mũi nhọn.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Cơ quan điều tra Công an tỉnh V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa thể hiện: Khoảng 19 giờ ngày 16/12/2024, tại ấp F, xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Long, bị cáo Mai Thế C có hành vi dùng dao tự chế có lưỡi dao bằng kim loại, màu đen dài 42cm, một bề sắc bén, mũi nhọn, phần rộng nhất của lưỡi dao là 10cm, phần hẹp nhất của lưỡi dao là 5cm gây thương tích cánh tay trái Nguyễn Hoàng Y với tỷ lệ thương tật 3%; bị cáo Bùi Đức V dùng ống tròn bằng kim loại màu đen (dùng làm cán dao) đập nhiều cái trúng vào phần đầu xe và cụm xi nhan trước bên phải của xe mô tô biển số 64E1 – 259.48 của Y gây hư hỏng với giá trị tài sản thiệt hại là 3.560.000 đồng.

Bị cáo Mai Thế C đã vô cớ dùng dao tự chế, lưỡi dao có một bề sắc bén, mũi nhọn chém trúng cánh tay trái gây thương tích cho bị hại Y với tỷ lệ 03%, bị cáo C thực hiện hành vi với thái độ hung hãn, xem thường sức khỏe của người khác và xem thường sự trừng trị của pháp luật, thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ.

Hành vi của bị cáo Mai Thế C đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" được quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Bùi Đức V đã phạm vào tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có căn cứ.

[2.2] Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe, quyền sở hữu tài sản của bị hại một cách trái pháp luật. Xét thấy, bị hại không có mâu thuẫn gì nhưng các bị cáo vô cớ gây sự, kiếm chuyện gây thương tích, đập phá tài sản của bị hại thể hiện tính chất côn đồ. Hành vi của bị cáo thể hiện tính xem thường tài sản của người khác và xem thường pháp luật, làm mất an ninh trật tự ở địa phương nên cần phải được xử lý nghiêm nhằm để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và ngăn chặn những trường hợp tương tự có thể xảy ra.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[2.3.1] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Bùi Đức V phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội có tính chất côn đồ quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[2.3.2] Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo V đã bồi thường thiệt hại, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn theo quy định tại điểm b, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[2.4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận xong tiền bồi thường, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[2.5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại, màu đen, dài 42 cm, một bề sắc bén, mũi nhọn, phần rộng rộng nhất của lưỡi dao là 10 cm, phần hẹp nhất của lưỡi dao là 5 cm.

- 01 (một) cây dao bằng kim loại (cây rựa), có chiều dài 92 cm, phần cán dao bằng gỗ dài 60 cm, đường kính 4 cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 32 cm, mũi nhọn.

Hiện vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2, tỉnh Vĩnh

Long) theo biên bản giao nhận vật chứng vụ án, tài sản ngày 26/6/2025.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a, i khoản 1 Điều 134; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mai Thế C phạm tội "Cố ý gây thương tích".

1.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Mai Thế C 09 (Chín) tháng tù.

1.3 Áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự:

Tổng hợp hình phạt trên với hình phạt 09 (Chín) tháng tù tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2025/HS-ST ngày 13/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long; buộc bị cáo Mai Thế C chấp hành hình phạt chung là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 03/3/2025.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; Điều 38; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

2.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Đức V phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

2.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Đức V 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận xong tiền bồi thường, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại, màu đen, dài 42 cm, một bề sắc bén, mũi nhọn, phần rộng rộng nhất của lưỡi dao là 10 cm, phần hẹp nhất của lưỡi dao là 5 cm.

- 01 (một) cây dao bằng kim loại (cây rựa), có chiều dài 92 cm, phần cán dao bằng gỗ dài 60 cm, đường kính 4 cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 32 cm, mũi nhọn.

Hiện vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2, tỉnh Vĩnh Long) theo biên bản giao nhận vật chứng vụ án, tài sản ngày 26/6/2025.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Mai Thế C, Bùi Đức V, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 2 - Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long; Phòng THADS khu vực 2 - Vĩnh Long;
- Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã Song Phú, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Thanh Thảo